

Số: /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

### Hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA ..., NHIỆM KỲ..., KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non và học sinh phổ thông năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày /2024 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông năm học 2024 - 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.**

**1. Đối tượng áp dụng**

- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông công lập (kể cả học viên tại các Trung tâm giáo dục thường xuyên theo Chương trình Giáo dục phổ thông).
- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông ngoài công lập.
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (kể cả các trung tâm giáo dục thường xuyên công lập).
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập.
- Không áp dụng đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông thuộc các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

**2. Quy định chính sách**

- Hỗ trợ 100% học phí theo mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024 - 2025 do Hội đồng nhân dân thành phố quy định, hỗ trợ trong 9 tháng của năm học 2024 - 2025.

- Các đối tượng được giảm học phí theo các chính sách của Trung ương và thành phố được cấp bù phần hỗ trợ cho bằng 100% mức thu học phí giáo dục mầm

non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024 - 2025 do Hội đồng nhân dân thành phố quy định.

Không áp dụng hỗ trợ cho trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông được miễn học phí theo chính sách của Trung ương và thành phố.

## **Điều 2. Phương thức thực hiện**

Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ 100% học phí cho các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này, cụ thể:

- Đối với các cơ sở giáo dục công lập: Thông qua hình thức giao dự toán hàng năm cho các cơ sở giáo dục công lập theo định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt và quy định về cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) và Ủy ban nhân dân quận, huyện (đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện quản lý).

## **Điều 3. Hiệu lực áp dụng**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa ..., nhiệm kỳ..., kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024./.

### **Nơi nhận**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ
- Vụ Pháp chế: Bộ GD-ĐT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH; UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện, HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND phường, xã; HĐND các xã;
- Báo ĐN, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**

**Lương Nguyễn Minh Triết**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Cơ quan: Hội đồng

Nhân dân thành phố

Đà Nẵng

Hand@phuc.gov.v

n I hoi gian ky:

16.08.2021 18:57:20

tháng 8 năm 2021

Số: 35 /2021/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 8 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHOÁ X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Công văn số 1505/BGDĐT-KHĐT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021, 2021-2022 và công tác chỉ đạo, điều hành giá năm 2021 và Công văn số 1754/LĐTĐBXH-TCGDNN ngày 9 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thu học phí trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm học 2021-2022;

Xét Tờ trình số 91/Tr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý năm học 2021-2022, học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022; Báo cáo thẩm tra số 14/BC-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021-2022 như sau:

1. Mức thu học phí, học phí học lại tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật theo Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này.

2. Mức thu học phí, học phí học lại tại Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng theo Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này.

3. Mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập theo Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

2. Thời gian áp dụng: Năm học 2021-2022.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, Hội đồng Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2021. /

#### **Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Vụ Pháp chế các bộ: GD-ĐT, Tài chính, LĐ-TĐ & XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện;
- HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm Truyền hình (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CHĐ.



**Lương Nguyễn Minh Triết**

trinhmtb-19/08/2021 16:04:59 trinhmtb-trinhmtb-trinhmtb



**Phụ lục I**  
**MỨC THU HỌC PHÍ, HỌC PHÍ HỌC LẠI**  
**TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT NĂM HỌC 2021-2022**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: **35** /2021/NQ-HĐND ngày **12** tháng 8 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Số TT	Khối ngành	Mức thu
<b>1</b>	<b>Chuyên ngành nghệ thuật</b>	
	Trung cấp	740
	Cao đẳng	800
<b>2</b>	<b>Chuyên ngành văn hóa</b>	
	Trung cấp	620
	Cao đẳng	710

trinhntt6-19/08/2021 16:04:59-trinhntt6-trinhntt6



**Phụ lục II**  
**MỨC THU HỌC PHÍ, HỌC PHÍ HỌC LẠI**  
**TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐÀ NẴNG NĂM HỌC 2021-2022**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: **35** /2021/NQ-HĐND ngày **19** tháng 8 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Số TT	Khối ngành	Mức thu
<b>1</b>	<b>Kinh tế</b>	
	Trung cấp	620
	Cao đẳng	730
<b>2</b>	<b>Du lịch; May và thiết kế thời trang; Kỹ thuật</b>	
	Trung cấp	740
	Cao đẳng	850

trinhntt6-19/08/2021 16:04:59-trinhntt6-trinhntt6



**Phụ lục III**  
**MỨC THU HỌC PHÍ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON,**  
**GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP NĂM HỌC 2021-2022**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: **35** /2021/NQ-HĐND ngày **12** tháng 8 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Đồng/tháng/học sinh

Cấp học	Mức thu					Ghi chú
	Thành thị			Nông thôn		
	Các quận: Hải Châu và Thanh Khê	Các quận: Liên Chiểu, Sơn Trà và Cẩm Lệ	Quận Ngũ Hành Sơn	Huyện Hòa Vang (không bao gồm các xã: Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Ninh và Hòa Liên)	Các xã: Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Ninh và Hòa Liên thuộc huyện Hòa Vang	
Mầm non	95.000	70.000	50.000	35.000	15.000	
Trung học cơ sở	60.000	60.000	45.000	30.000	15.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT và Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	70.000	60.000	45.000	30.000	15.000	

trinhntt6-19/08/2021 16:04:59-trinhntt6-trinhntt6-trinhntt6